

Bản án số: 129/2020/DS-ST

Ngày: 03/9/2020

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Nhịn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Tám**

2. Ông **Nguyễn Phước Tường**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Kim Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Diệu Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 206/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2020/QĐXXST-DS ngày 31/7/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SG X.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 266 – 268 N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D.** Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của bà D: Ông **Nguyễn Văn G.**

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần SG X – Chi nhánh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông G: Ông **Phan Minh Kha** (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/3/2020)

Chức vụ: Trưởng Phòng giao C – Chi nhánh Tiền Giang.

Địa chỉ: Ấp 05, xã P, L, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: Anh Chung Văn T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp M, xã Tr, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Anh K có mặt; Anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 10/3/2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) SG X do anh Phan Minh K đại diện trình bày:*

Ngày 20/02/2019, anh Chung Văn T có ký kết với ngân hàng Hợp đồng tín dụng số LD1905100553, theo đó Ngân hàng cho anh T vay số tiền là 50.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 10,08%/năm, phương thức trả nợ là trả vốn, lãi định kỳ hàng tháng theo dư nợ ban đầu, vay tín chấp không có tài sản bảo đảm. Sau khi vay, anh T thanh toán vốn, lãi đến ngày 28/11/2019 thì ngưng. Tính đến ngày 10/3/2020, anh T đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền vốn là 12.492.000 đồng, lãi là 3.780.000 đồng. Phía ngân hàng cũng nhiều lần nhắc nhở, làm việc với anh T nhưng anh T vẫn không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày 03/9/2020, anh T còn nợ ngân hàng tổng cộng số tiền là 42.249.649 đồng, trong đó tiền vốn là 37.508.000 đồng, tiền lãi là 3.942.580 đồng, lãi quá hạn là 665.820 đồng và tiền lãi chậm trả là 133.249 đồng. Nay phía ngân hàng yêu cầu anh Chung Văn T phải trả cho Ngân hàng TMCP SG X số tiền tạm tính đến ngày 03/9/2020 vốn và lãi tổng cộng là 42.249.649 đồng. Sau ngày 03/9/2020, nếu chậm thanh toán, anh T phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả phát sinh của Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết nợ.

- Bị đơn anh Chung Văn T không cung cấp lời khai cũng như ý kiến đối với việc ngân hàng khởi kiện.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên. Bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát tham dự phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật; Đối với bị đơn không chấp hành nghiêm pháp luật theo giấy triệu tập của Tòa án. Về nội dung vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Nguyên đơn cung cấp Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1905100553 ngày 20/02/2019 được ký kết giữa ngân hàng và anh T. Đến hạn thanh toán nhưng phía anh T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán là vi phạm nghĩa vụ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh T trả cho ngân hàng TMCP SG X số tiền vốn lãi tổng cộng là 42.249.649 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Về việc vắng mặt của đương sự: Anh Chung Văn T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ để dự phiên tòa xét xử việc Ngân hàng khởi kiện đến lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về việc ủy quyền: Nguyên đơn phía Ngân hàng TMCP SG X ủy quyền cho anh Phan Minh K (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/3/2020). Xét việc ủy quyền của

các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 138 của Bộ luật dân sự nên anh K là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Ngân hàng kiện anh T tranh chấp về hoạt động kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ tranh chấp*: Ngân hàng kiện yêu cầu anh T trả số tiền đã vay theo Hợp đồng tín dụng số LD1905100553 ngày 20/02/2019, nên xác định đây là tranh chấp về Hợp đồng tín dụng theo quy định tại các Điều 90 và Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

Anh Chung Văn T có ký kết với ngân hàng TMCP SG X Hợp đồng tín dụng số LD1905100553 ngày 20/02/2019, theo đó Ngân hàng cho anh T vay số tiền là 50.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 10,08%/năm, phương thức trả nợ là trả vốn, lãi định kỳ hàng tháng theo dư nợ ban đầu, vay tín chấp không có tài sản bảo đảm. Sau khi vay, anh T thanh toán vốn, lãi đến ngày 28/11/2019 thì ngưng. Tính đến ngày 10/3/2020, anh T đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền vốn là 12.492.000 đồng, lãi là 3.780.000 đồng và ngưng luôn cho đến nay, còn nợ lại ngân hàng tổng cộng số tiền là 42.249.649 đồng (Trong đó tiền vốn là 37.508.000 đồng, tiền lãi là 3.942.580 đồng, lãi quá hạn là 665.820 đồng và tiền lãi chậm trả là 133.249 đồng) là quá thời hạn thanh toán vi phạm nghĩa vụ trả tiền.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, anh T đã được Tòa án thông báo và triệu tập hợp lệ nhiều lần để giải quyết và dự phiên tòa xét xử việc ngân hàng khởi kiện nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do. Đồng thời, cũng không cung cấp ý kiến cũng như lời khai đối với việc ngân hàng khởi kiện, xem như anh T đã từ bỏ quyền bảo vệ quyền lợi cho mình.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SG X là có căn cứ, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc anh Chung Văn T trả cho Ngân hàng TMCP SG X tổng cộng số tiền vốn và lãi là 42.249.649 đồng (Trong đó, tiền vốn là 37.508.000 đồng, tiền lãi là 3.942.580 đồng, lãi quá hạn là 665.820 đồng và tiền lãi chậm trả là 133.249 đồng).

[3]. Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, nên anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 90, Điều 91, Điều 94 và Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 306 của Luật Thương mại.

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SG X.

- Buộc anh Chung Văn T trả cho Ngân hàng TMCP SG X số tiền vốn và lãi tổng cộng là 42.249.649 đồng.

- Kể từ ngày Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải trả tiếp tiền lãi theo mức suất mà các bên đã ký kết tại Hợp đồng tín dụng số LD1905100553 ngày 20/02/2019.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Chung Văn T chịu 2.112.482 đồng.

- Hoàn lại Ngân hàng TMCP SG X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 937.700 đồng theo biên lai thu số 0003632 ngày 16/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Anh T được tính từ khi nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM VĂN NHỊN